

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113/KH-UBND

Thái Bình, ngày 05 tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Xét tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2024**  
theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017  
của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ  
sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; các Nghị định của Chính phủ: Số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 68/KH-UBND ngày 09/7/2019 về triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ; số 76/KH-UBND ngày 12/4/2024 về thực hiện chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 3008/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh năm 2024 và đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Thái Bình năm 2024 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Tuyển dụng công chức từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, người có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm để bổ sung

công chức cho các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Thái Bình;

b) Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và tạo nguồn cán bộ.

## **2. Yêu cầu**

a) Việc tuyển dụng công chức phải căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chỉ tiêu biên chế được giao; bảo đảm đúng đối tượng, đủ điều kiện, tiêu chuẩn, phù hợp và đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng;

b) Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

## **II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung**

Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

### **2. Đối tượng dự tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, bao gồm:

2.1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2.2. Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

2.3. Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

### **3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển**

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục;

d) Thuộc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

### **4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại Vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở

về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại Vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại Vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển tại Vòng 2.

### **III. VỊ TRÍ, SỐ LƯỢNG, YÊU CẦU VỀ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN**

1. Số lượng cần tuyển: 30 chỉ tiêu (*Có Phụ lục số 01 kèm theo*).

2. Vị trí cần tuyển: Số lượng, ngạch công chức cần tuyển, ngành, chuyên ngành cần tuyển, vị trí việc làm được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

### **IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

1. **Hình thức tuyển dụng:** Tuyển dụng thông qua xét tuyển.

2. **Nội dung xét tuyển:** Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

**Vòng 1:** Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP và theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

**Vòng 2:** Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

### **3. Xác định người trúng tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 4 Mục II Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại quy định tại khoản 4 Mục II Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## **VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN**

**1. Thời gian xét tuyển:** Dự kiến Quý IV/2024 (có Phụ lục số 02 các bước thực hiện chi tiết kèm theo).

**2. Địa điểm xét tuyển:** Có thông báo sau.

## **V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

### **1. Đăng ký dự tuyển**

**a) Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ):** Ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và danh mục phân tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

- Bản sao các văn bằng, bằng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Các văn bằng, bằng điểm bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại khá, giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại khá, giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (bảng đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường đạt loại khá, giỏi, xuất sắc...);

- Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực minh chứng đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- 03 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc của người nhận (trường hợp người nhận không phải là người dự tuyển thì ghi thêm tên và số điện thoại người dự tuyển).

**b) Thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển:** 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng.

**c) Địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp: Người dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.

- Nộp hồ sơ qua đường Bưu điện: Người dự tuyển gửi hồ sơ (thời gian tính theo dấu bưu điện) về cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.

Người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí việc làm. Trường hợp người dự tuyển không đủ điều kiện dự tuyển hoặc đăng ký nhưng không tham gia phỏng vấn xét tuyển, Ủy ban nhân dân tỉnh không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

Kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển sẽ thông báo cụ thể trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Bình tại địa chỉ: <https://thaibinh.gov.vn/>.

**b) Lệ phí dự tuyển:**

- Người đủ điều kiện dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển tại Văn phòng Sở Nội vụ (số 8 phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình) sau khi có thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển;

- Lệ phí dự tuyển thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

- Trường hợp người dự tuyển không tiếp tục tham gia xét tuyển thì không được rút lại hồ sơ dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

**2. Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển**

Sau khi trúng tuyển, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển. Hồ sơ dự tuyển phải được bổ sung để hoàn thiện trước khi ký quyết định tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (theo quy định tại Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp);

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ;

Đối với các văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, người trúng tuyển phải nộp giấy công nhận văn bằng của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam. Trường hợp không có Giấy công nhận của cấp có thẩm quyền sẽ không được tuyển dụng;

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển;

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

## VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện Thái Bình năm 2024 được chi từ nguồn thu lệ phí của thí sinh và nguồn kinh phí Ủy ban nhân dân tỉnh cấp cho Sở Nội vụ; nội dung chi, định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

## VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Hội đồng Tuyển dụng công chức:** Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc tuyển dụng công chức theo đúng quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

**2. Ban Giám sát:** Chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy định về tổ chức chức tuyển dụng công chức; về thực hiện quy chế và nội quy; về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng và các thành viên tham gia các bộ phận giúp việc Hội đồng.

### 3. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tuyển; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này;

b) Chuẩn bị các điều kiện và cơ sở vật chất để tổ chức xét tuyển công chức theo quy định;

c) Tổng hợp Phiếu đăng ký dự và hồ sơ dự tuyển tuyển công chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: Thông báo tuyển dụng, Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban Giám sát, Nội quy, Quy chế tổ chức xét tuyển...;

đ) Tham mưu Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức thành lập các Ban giúp việc Hội đồng;

e) Tham mưu Hội đồng tuyển dụng: Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả tuyển dụng công chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện Thái Bình năm 2024; thông báo kết quả trúng tuyển đến thí sinh dự tuyển theo quy định;

f) Quyết định tuyển dụng công chức theo thẩm quyền và thực hiện một số nội dung khác có liên quan.

**3. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chịu trách nhiệm xác định kết quả, thành tích trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia, quốc tế, khu vực,...

**4. Sở Tài chính:** Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp kinh phí đảm bảo cho Hội đồng tuyển dụng hoàn thành nhiệm vụ.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình:** Căn cứ nội dung Kế hoạch, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ về công tác tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; các chính sách đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ sau khi được tuyển dụng; đồng thời đăng tải các văn bản triển khai của Ủy ban nhân dân tỉnh, các thông báo của Hội đồng xét tuyển bảo đảm kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**6. Các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng công chức**

- Có trách nhiệm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ dự tuyển công chức vào các vị trí việc làm thuộc cơ quan, đơn vị đăng ký tuyển dụng; lập danh sách người dự tuyển có đủ điều kiện dự tuyển và hồ sơ gửi về Sở Nội vụ.

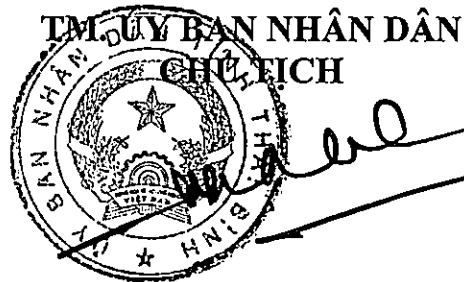
- Đề xuất danh mục tài liệu để thí sinh ôn tập và thực hiện một số nội dung khác có liên quan.

**7. Các đơn vị có liên quan:** Có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng tuyển dụng công chức hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện Thái Bình năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *ka*

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NCKS.



**Nguyễn Khắc Thận**





**Phụ lục số 01**  
**VỊ TRÍ-SỐ LƯƠNG, YÊU CẦU VỀ NGÀNH,**  
**CHUYÊN NGÀNH ĐẠO TẠO ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ CẦN TUYỂN**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

Stt	Đơn vị	Vị trí cần tuyển		Ngạch công chức cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		Phòng	Vị trí việc làm			
1	2	3	4	5	6	7
	<b>CỘNG</b>				<b>30</b>	
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Luật; Nông nghiệp; Tài nguyên; Môi trường; Kinh tế
		Phòng Kinh tế	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Luật; Nông nghiệp; Tài nguyên; Môi trường; Kinh tế
		Phòng Ngoại vụ	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về hợp tác quốc tế	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Ngôn ngữ Hàn
2	Sở Tài chính	Phòng Quản lý giá và Công sản	Chuyên viên về thẩm định giá và quản trị tài sản	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Tài chính, Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán, Tài chính quốc tế.
3	Sở Giao thông vận tải	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Chuyên viên về quản lý phương tiện và người lái	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật cơ khí ô tô; Kỹ sư công nghệ ô tô; Cơ khí động lực; Công nghệ kỹ thuật ô tô
		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ; Kỹ thuật xây dựng Đường bộ; Kỹ thuật Giao thông đường bộ; Kỹ thuật xây dựng Cầu hầm; Kỹ thuật xây dựng Đường hầm - Metro; Địa kỹ thuật xây dựng Công trình giao thông; Công trình Giao thông đô thị; Kỹ thuật xây dựng Đường ô tô và Sân bay; Kỹ thuật xây dựng Cầu đường ô tô và Sân bay; Công trình Giao thông công chính; Tự động hóa Thiết kế cầu đường.

Stt	Đơn vị	Vị trí cần tuyển		Ngạch công chức cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		Phòng	Vị trí việc làm			
		Thanh tra sở	Thanh tra viên về công tác thanh tra	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ; Kỹ thuật xây dựng Đường bộ; Kỹ thuật Giao thông đường bộ; Kỹ thuật xây dựng Cầu hầm; Kỹ thuật xây dựng Đường hầm - Metro; Địa kỹ thuật xây dựng Công trình giao thông; Công trình Giao thông đô thị; Kỹ thuật xây dựng Đường ô tô và Sân bay; Kỹ thuật xây dựng Cầu đường ô tô và Sân bay; Công trình Giao thông công chính; Tự động hóa Thiết kế cầu đường.
4	Sở Nội vụ	Phòng Công chức viên chức	Chuyên viên về quản lý nhân lực	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Luật
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Thủy lợi	Chuyên viên về quản lý đề điều và phòng chống thiên tai	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Công trình thủy lợi; Công trình xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật cấp thoát nước; Thủy văn học; Kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật hạ tầng; Thủy nông cải tạo đất; Quy hoạch, thiết kế và quản lý công trình thủy lợi; Xây dựng và quản lý hạ tầng đô thị (Kỹ thuật cơ sở hạ tầng); Xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi; Xây dựng dân dụng
6	Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh.	Phòng Quy hoạch xây dựng	Chuyên viên quản lý quy hoạch xây dựng	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kiến trúc; Quy hoạch; Xây dựng; Giao thông vận tải; Thủy lợi; Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật đô thị.

Stt	Đơn vị	Vị trí cần tuyển		Ngạch công chức cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		Phòng	Vị trí việc làm			
		Phụ trách Kế toán Ban	Phụ trách kế toán	Kế toán viên, mã số 06.31	1	Tài chính - Ngân hàng; Kế toán; Kiểm toán
7	Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Y	Chuyên viên về bảo hiểm y tế	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Y; Dược; Luật; Kinh tế
		Chi cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Y; Dược; Luật; Kinh tế...
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục Tiểu học - Mầm non	Chuyên viên về quản lý chương trình giáo dục	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Giáo dục Tiểu học; Sư phạm Giáo dục Tiểu học
9	Thanh tra tỉnh	Phòng Nghiệp vụ	Thanh tra viên về công tác thanh tra	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật xây dựng
10	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Quản lý Chuyên ngành	Chuyên viên về quản lý hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật hạt nhân; Kỹ thuật Điều khiển - Tự động hóa; Điện tử - viễn thông
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thanh tra Sở	Thanh tra viên về tiếp công dân và xử lý đơn	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Luật; Kinh tế; Kỹ thuật; Lao động; Xã hội
		Phòng phòng chống tệ nạn xã hội	Công chức về phòng, chống tệ nạn xã hội	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Công tác xã hội; Xã hội học

Stt	Đơn vị	Vị trí cần tuyển		Ngạch công chức cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		Phòng	Vị trí việc làm			
12	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Công nghệ thông tin - Viễn thông	Chuyên viên Quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên, mã số 01.003.	1	Công nghệ thông tin
13	UBND thành phố Thái Bình	Phòng Tư pháp	Chuyên viên về quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Luật; Luật Hiến pháp và Luật hành chính; Luật Dân sự và tố tụng dân sự; Luật Hình sự và tố tụng hình sự; Luật Kinh tế; Luật Quốc tế.
		Phòng Quản lý đô thị	Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Quản lý xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông
		Phòng Quản lý đô thị	Chuyên viên về quản lý quy hoạch xây dựng	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kiến trúc và xây dựng; Kiến trúc công trình; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Xây dựng dân dụng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp
14	UBND huyện Quỳnh Phụ	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Chuyên viên về quản lý chương trình giáo dục	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Sư phạm Ngữ văn
15	UBND huyện Kiến Xương	Phòng Kinh tế hạ tầng	Chuyên viên về quản lý Công nghiệp	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Kỹ thuật điện
16	UBND huyện Tiên Hải	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Chuyên viên về trẻ em	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Luật; Công tác xã hội; Tâm lý học; Giáo dục đặc biệt; Xã hội học
17	UBND huyện Thái Thụy	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyên viên về quản lý thủy sản	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Thủy sản
18	UBND huyện Vũ Thư	Phòng Y tế	Chuyên viên về quản lý nghiệp vụ y	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Y học; Kỹ thuật y học; Y tế công cộng; Quản lý y tế.

Stt	Đơn vị	Vị trí cần tuyển		Ngạch công chức cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển
		Phòng	Vị trí việc làm			
19	UBND huyện Hưng Hà	Phòng Y tế	Chuyên viên về quản lý công tác hành nghề y dược tư nhân, an toàn thực phẩm	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Bác sỹ đa khoa; Y học dự phòng; Y học cổ truyền; Dược
		Phòng Y tế	Chuyên viên về quản lý công tác phòng chống dịch, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Bác sỹ đa khoa; Y học dự phòng; Y học cổ truyền; Dược
		Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chuyên viên về quản lý đất đai	Chuyên viên, mã số 01.003	1	Quản lý đất đai

THAI

**Phụ lục số 02**  
**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 113 /KH-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

Stt	Các bước
1	Ban hành Kế hoạch Xét tuyển
2	Thông báo Kế hoạch Xét tuyển
3	Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển
4	Tổng hợp danh sách trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt
5	Thành lập Hội đồng tuyển dụng; Ban Giám sát
6	Chủ tịch Hội đồng Thành lập Ban Kiểm tra phiếu; Ban Kiểm tra, sát hạch
7	Ban Kiểm tra tiêu chuẩn điều kiện thí sinh (Vòng 1)
8	Lập danh sách, triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn Vòng 2, công bố công khai
9	Tổ chức xét tuyển Vòng 2
10	Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng
11	Thông báo kết quả tuyển dụng
12	Người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ
13	Quyết định tuyển dụng